TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 231 /2019/HSST
Ngày: 30/09/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**
Các Hội thẩm**: Bà Vũ Mỹ Thuần.**
Ông Lưu Văn Thông

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **ÔngTrần Anh Quang-** cán bộ Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Vũ Lan Phương -**Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/ HSST ngày 16 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2019/ QĐXX – HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**; sinh năm:1988; ĐKHKTT: Số 52A, Tổ 19A phường L, quận B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P302 số 59C ngõ 2 P, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn M (đã chết); Con bà: Trịnh Thị Gái N; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh ngày 30 tháng 8 năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 12/12/2014, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ra trại ngày 20/09/2016); Theo Danh chỉ bản số 000000341ngày 21/04/2019 do Công an quận Cầu Giấy lập; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên toà.

2. **Đinh Công T1**; sinh năm: 1963; ĐKHKTT: Tổ dân phố Đ 4, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 06/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đinh Công S (đã chết); Con bà: Phan

Thị P1 (đã chết); Vợ là Nguyễn Thi Minh T1 (đã chết); Tiền sự: 03 tiền sự (đã hết thời hiệu); Tiền án: 05 tiền án

- Ngày 28/5/1996 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 35 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ra trại ngày 07/6/1998 (đã xóa).

- Ngày 18/11/1999 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 23/3/2000 (đã xóa).

- Ngày 24/6/2002, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 04/9/2004 (đã xóa).

- Ngày 24/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 02/9/2014.

- Ngày 27/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,537 gam Methamphetamine). Ra trại ngày 26/3/2018; Theo Danh chỉ bản số 000000445 ngày 05/06/2019do Công an quận Cầu Giấy lập; Bị bắt quả tang ngày 03/6/2019; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h20’ ngày 03/6/2019, tại khu vực trước nhà 59C ngõ 2 P - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Cầu Giấy phát hiện Đinh Công T1 có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang T1đang cầm trong tay phải 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Tại chỗ, T1 khai tinh thể màu trắng trong túi nilong trên là ma túy đá, T1 mua của Nguyễn Minh T tại P302 nhà số 59C ngõ 2 P để sử dụng. Tổ công tác tiến hành dẫn giải Thành vào phòng P302 nhà số 59C ngõ 2 P và bắt giữ Nguyễn Minh T. Tại chỗ, T khai nhận túi ma túy Cơ quan Công an thu giữ của T1 là ma túy T vừa bán cho T1, mặt khác T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an: 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan công an đã thu giữ, niêm phong tang vật, đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T: 01 điện thoại di động Xiaomi màu đen và 3.000.000 đồng tiền Việt Nam.

Kết luận giám định số 3624/KLGĐ-PC09 ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong thu giữ của Đinh Công T1 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,851 gam.

Kết luận giám định số 3623/KLGĐ-PC09 ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong thu giữ của Nguyễn Minh T là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,481 gam.

Tại cơ quan công an, Đinh Công T1 khai nhận: Khoảng 16h45' ngày 03/6/2019, Thành đi xe ôm đến phòng trọ của Nguyễn Minh T (là bạn quen biết xã hội) tại P302 nhà số 59C ngõ 2 P - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, Thành mua được của T 01 gói ma túy "đá" với giá 500.000 đồng. Khi Thành đang cầm gói ma túy trên tay đi bộ ra ngã ba Doãn Kế Thiện - Phạm Nhật Duật thì bị cơ quan kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Nguyễn Minh T khai nhận: Ngày 01/6/2019, T đi xe ôm đến khu vực bãi rác Thành Công mua được 01 túi ma túy "đá" với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Mua xong, T chia số ma túy trên thành 02 túi nhỏ để bán và sử dụng. Khoảng 17h ngày 03/6/2019, khi T đang ở phòng trọ tại P302 nhà số 59C ngõ 2 P thì T1 đến hỏi mua ma túy. T bán cho Thành 01 túi ma túy "đá" với giá 500.000 đồng. Số ma túy còn lại T cất trong người để bán và sử dụng dần. Đến khoảng 18h30' cùng ngày, Cơ quan Công an dẫn giải T1 đến nhà trọ của T và tiến hành kiểm tra, bắt giữ T như đã nêu trên. Khi bị kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp túi ma túy đang cất giấu tại tủ quần áo đặt cuối giường trong phòng trọ cho Cơ quan Công an. T khai đây là lần đầu T bán ma túy cho Thành.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Minh T và Đinh Công T1 cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Lời khai của Đinh Công T1 phù hợp với lời khai của Nguyễn Minh T, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, do T không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi thu giữ của T, qua điều tra xác định: Chiếc điện thoại trên là tài sản của Nguyễn Minh T, sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án. Số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của T, có 500.000 đồng là tiền T bán ma túy cho Thành, số tiền còn lại là của T, không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 241/CT-VKSCG ngày 10/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Minh T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự . Đinh Công T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đinh Công T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Minh T từ 48 đến 54 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm); Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt: Đinh Công T1 từ 24 đến 30 tháng tù.

#Áp dụng : Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi nilong thu giữ của Nguyễn Minh T chứa khối lượng 2,481 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 túi nilong thu giữ của Đinh Công T1 chứa khối lượng 0,851 gam ma túy loại Methamphetamine,

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen và số tiền 2.500.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền mua bán ma túy.

Tại phiên tòa các Bị cáo T1 khẩn khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo thấy mình có tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:Tại phiên toà hôm nay, qua xét hỏi lời khai của các bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp báo cáo bắt giữ, lời khai người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án. Đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định số 3624/KLGĐ-PC09 ngày 12/6/2019, kết luận giám định số 3623/KLGĐ-PC09 ngày 12/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h20' ngày 03/6/2019, tại khu vực ngõ 02 P, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Cầu Giấy đã bắt quả tang Đinh Công T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,851 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Minh T đã bán cho Thành số ma túy trên. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn bắt quả tang Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 2,481 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán và sử dụng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Minh T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi nêu trên của Đinh Công T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi. Methamphetamine là ma túy tổng hợp nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại và đường lối xử lý pháp luật đối với tội phạm về ma túy nhưng T vì mục đích kiếm lời, T1 vì thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tội phạm các bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng.

Bị cáo T nhân thân đã có 1 tiền án ngày 12/12/2014 Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tính đến ngày phạm tội , tiền án này đã được xóa nhưng qua đó thể hiện bị cáo là người đã được pháp luật cải tạo giáo dục nhưng không chịu sửa đổi, lần này lại phạm tội cùng loại, lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự lần này là 3,332 gam Methamphetamine.

Bị cáo T1 nhân thân rất xấu có 3 tiền sự đã hết thời hiệu và 05 tiền án trong đó tiền án ngày 24/8/2012 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tiền án ngày 27/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa nhưng vì tiền án ngày 27/7/2016 lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,537 gam Methamphetamine(dưới 1 gam Methamphetamine, theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999), tiền án năm 2016 không bị tính là tái phạm nên lần phạm tội này không bị tính là tái phạm nguy hiểm mà chỉ là tái phạm, đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, lần này lại phạm tội cùng loại, qua đó thể hiện cáo là người khó cải tạo.Vì vậy, hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, hội đồng xét xử xem xét, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo

một phần hình phạt. Bị cáo T khi phạm tội đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét Bị cáo T1 tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng, T mua bán ma túy kiếm lời nhưng đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi , cả hai bị cáo không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án là: 02 gói ma túy là chất Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen thu giữ của T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T.

Số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của T, có 500.000 đồng là tiền T bán ma túy cho Thành cần tịch thu sung công quỹ nhà nước , còn lại 2.500.000 đồng là tiền của T, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh T** đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo **Đinh Công T1** đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

 # Căn cứ : Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Minh T 48 (bốn mươi tám)**tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

 # Căn cứ : điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm); Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đinh Công T1 30(ba mươi)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2019.

*** Áp dụng** : Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi nilong thu giữ của Nguyễn Minh T chứa khối lượng 2,481 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 túi nilong thu giữ của Đinh Công T1 chứa khối lượng 0,851 gam ma túy loại Methamphetamine,

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, bên trong có sim.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng số 270/ GN/THA- CA ngày 12/ 09/2019 của chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy)

- Tịch thu sung công số tiền 500.000 đồng, trả lại cho bị cáo T số tiền 2.500.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 mã QĐVQHNS 1049179 ngày 17/9/2019 của Kho bạc nhà nước Cầu Giấy).

* Áp dụng điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Công an quận Cầu Giấy.
- Lưu.

Tạ Thị Thu Hương